TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 13-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hoàng Vũ;

Ông Phan Quang Đáng.

-***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Quách Tấn A, sinh ngày 04/6/1997; Nơi cư trú: khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Hòa Bình E và bà Phạm Thị Hồng T; Tiền án: 02 (Ngày 21/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 12/5/2014 (chưa xóa án tích); Ngày 01/12/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 11 năm tù về tội Giết người, chấp hành xong ngày 29/01/2023 (chưa xóa án tích); tiền sự: không; Nhân thân: không tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/10/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tam giam tại Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam công an huyện V; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/10/2023, Quách Tấn A điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường thuộc Khu phố V, thị trấn V thì bị lực lượng Công an huyện V kiểm tra phát hiện trong người cất giấu 02 bịch nylon chứa chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của A tại Phòng trọ số A nhà T thuộc khu phố V, thị trấn V phát hiện thu giữ 03 bịch nylon chứa chất ma túy. Qua làm việc, A thừa nhận trước đó người bạn tên H (không rõ địa chỉ) rủ mua ma túy về sử dụng nên A điện thoại cho người tên B (không rõ địa chỉ) hỏi mua ma túy số tiền 1.500.000 đồng, sau khi lấy ma túy A chiết ra một ít bỏ trong người đi gặp H để sử dụng, số còn lại cất giấu trong phòng trọ, trên đường đi gặp H thì bị phát hiện bắt quả tang, mục đích cất giấu ma túy chỉ để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon có rảnh cài, kích thước 2,3cm x 1,9cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất;

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu, kích thước 1,6cm x 1,3cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng có rảnh cài màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, kích thước 7,8cm x 4,2cm;

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu; kích thước 1,5cm x 1,3cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu; kích thước 1,5cm x 1,3cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất màu trắng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2 2019487;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn: trắng - đen, biển kiểm soát 68V2-5039, qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSVT ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Quách Tấn A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Tấn A phạm tội *"Tàng*

trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quách Tấn A từ 05 đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Đề nghị tịch thu tiêu, hủy những vật chứng sau:*

+ Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,2462 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1100/2023/ Mẫu 01.

+ Mẫu 02: Các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 2,8486 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1100/2023/ Mẫu 02.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2 2019487;

- *Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng:* 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng, đã qua sử dụng.

- *Đề nghị trả lại cho bị can vật chứng:* 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn: trắng - đen, biển kiểm soát 68V2-5039, qua sử dụng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quách Tấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng

thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/10/2023, tại đoạn đường thuộc khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang, Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Quách Tấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người và tại nơi ở Phòng trọ số A nhà T thuộc khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang. Kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 3,2044 gam; khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; trước đó, bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xoá án tích, bị cáo đã tái phạm chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phạm tội lần này được xem là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo còn có 02 tiền án chưa xóa án tích. Qua đó, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Song, xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng tên H là người A khai đã rủ mua ma túy để sử dụng nhưng không biết rõ địa chỉ cụ thể ở đâu nên không có cơ sở để điều tra, xác minh để xử lý.

Đối với đối tượng tên B là người bán ma túy cho A tại địa bàn ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng này nên chưa có cơ sở để xử lý.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng gồm: Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng còn lại

sau giám định có khối lượng 0,2462 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1100/2023/ Mẫu 01; Mẫu 02: Các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 2,8486 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1100/2023/ Mẫu 02; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2 2019487 do các vật chứng này là vật cấm lưu hành và là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng, đã qua sử dụng, điện thoại này của bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn: trắng - đen, biển kiểm soát 68V2-5039, qua sử dụng do vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Quách Tấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quách Tấn A 05 năm tù, tính kể từ ngày 25/10/2023.

2. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy:

+ Mẫu 01: Các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,2462 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1100/2023/ Mẫu 01.

+ Mẫu 02: Các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 2,8486 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1100/2023/ Mẫu 02.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2 2019487;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng, đã qua sử dụng

Trả lại cho bị cáo Quách Tấn A: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn: trắng - đen, biển kiểm soát 68V2-5039, qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 25/01/2024).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Quách Tấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- UBND thị trấn Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ (PV27) CAKG;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kiều Diễm